

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HNGĐ-ST
Ngày 20/9/2019
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, TP. CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Lương Công Tiên**.

2/ Bà **Trần Vĩnh Hạnh**.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử công khai vụ án thụ lý số 204/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 505/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

* Ng đơn: Bà **Tăng Nhựt Ng**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Tổ 6, khu vực TT, phường TAD, quận BT, thành phố CT.

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Quốc T**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ 6, khu vực TT, phường TAD, quận BT, thành phố CT.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn bà Tăng Nhựt Ng trình bày:*

Bà và ông Nguyễn Quốc T qua tìm hiểu tự nguyện tiến tới hôn nhân và được Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông quận Bình Thủy thành phố Cần Thơ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 07/2015, quyền số I ngày 25/12/2015.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2016 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông T thường xuyên nhậu nhẹt không lo cho gia đình, tình cảm vợ chồng không còn mặc dù bà đã nhiều lần khuyên nhủ.

Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Quốc T.

Về con chung Bà và ông T có 01 con chung tên Nguyễn Thị Bảo Tr (nữ), sinh ngày 18/6/2016; bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung vợ chung Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn ông Nguyễn Quốc T trình bày:*

Ông thông nhất với lời trình bày của bà Tăng Nhựt Ng về quan hệ hôn nhân con chung và tài sản chung vợ chung

Về quan hệ hôn nhân, do ông còn thương vợ thương con không muốn gia đình ly tán nên ông không đồng ý ly hôn Ông đề nghị Tòa án tạo điều kiện để ông có thời gian tìm biện pháp hàn gắn tình cảm gia đình

Về con chung: Nếu ly hôn ông yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Thị Bảo Tr (nữ), sinh ngày 18/6/2016. Ông không yêu cầu bà Ng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung vợ chung Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Ng đơn bà Ng vẫn giữ ý kiến như đã trình bày.

Bị đơn ông Nguyễn Quốc T mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện bà Tăng Nhựt Ng yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Quốc T, yêu cầu nuôi con chung. Hội đồng xét xử thấy rằng tranh chấp giữa các bên đương sự là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa công dân với công dân thuộc ngành Luật hôn nhân và gia đình điều chỉnh. Do ông T có hộ khẩu thường trú tại phường Thới An Đông, quận Bình Thủy nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy theo khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Tăng Nhựt Ng và ông Nguyễn Quốc T qua tìm hiểu, tự nguyện tiến tới hôn nhân được Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 07/2015, quyển số I ngày 25/12/2015 nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Bà Ng và ông T chung sống được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, Ng nhân mâu thuẫn là do ông T thường xuyên nhậu nhẹt không lo cho gia đình, tình cảm vợ chồng không còn mặc dù bà Ng đã nhiều lần khuyên nhủ. Nay, bà Ng khai nhận là không còn tình cảm

với ông T nên bà Ng cương quyết ly hôn. Phía ông T không đồng ý ly hôn do còn thương vợ con, không muốn gia đình ly tán. Tòa án đã hòa giải, động viên và cho cơ hội để vợ chồng hàn gắn tình cảm và hòa giải đoàn tụ gia đình nhưng không có kết quả. Tại phiên tòa hôm nay, bà Ng vẫn cương quyết yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn, phía ông T không đồng ý ly hôn nhưng ông T không đưa ra được phương án đoàn tụ vợ chồng. Tại phiên tòa hôm nay ông T vắng mặt cho thấy ông cũng không quan tâm đến mối quan hệ hôn nhân với bà Ng nữa. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của bà Ng là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung: Bà Ng và ông T khai thống nhất ông bà có một con chung tên Nguyễn Thị Bảo Tr (nữ), sinh ngày 18/6/2016. Bà Ng và ông T đều có nguyện vọng nuôi con. Xét thấy, cháu Tr là nữ cần có sự quan tâm, chăm sóc của mẹ, hiện nay cháu Tr cũng đang sống với mẹ. Do đó, để ổn định cuộc sống của cháu nên Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu Tr cho bà Ng tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng: Bà Ng không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông T, không ai được quyền ngăn cản ông T thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, cha mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ng và ông T khai thống nhất ông bà không có tài sản chung. Tuy nhiên, do ông T vắng mặt nên Hội đồng xét xử tách ra giải quyết thành vụ án khác nếu các đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 28, Điều 147, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Điều 51, 56, 69, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015

Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Tăng Nhựt Ng được ly hôn với ông Nguyễn Quốc T.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Bảo Tr (nữ), sinh ngày 18/6/2016 cho bà Ng tiếp tục nuôi dưỡng, bà Ng không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông T, không ai được quyền cản trở ông T thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con cha mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tách ra giải quyết thành vụ án khác nếu các đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm:

Ng đơn bà Tăng Nhứt Ng phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). Chuyển tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 009903 ngày 01/7/2019 thành án phí hôn nhân sơ thẩm. Đương sự đã nộp đủ tiền án phí.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Ng đơn được quyền kháng cáo; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương bị đơn được quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

***Nơi nhận:**

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- THA Q. Bình Thủy;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hà